

Bản án số: 01/2019/HS-PT
Ngày 14 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Nguyệt
Ông Châu Việt Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trang Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Dương Minh L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Dương Minh L**, sinh năm 1972 tại huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Dương văn C, sinh năm 1958 và mẹ là Võ Thị U, sinh năm 1958; có vợ tên Trần Thị Út N, sinh năm 1984 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo: Ông Lý Văn Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn N không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/12/2017, Nguyễn Văn N và Dương Minh L uống rượu tại nhà Dương Minh L, trong lúc uống rượu Nguyễn Văn N rủ Dương Minh L tìm tài sản lấy trộm bán chỉ xài cá nhân, Dương Minh L đồng ý và nói có cái máy dầu D6 ở chợ Trường Tòa êm lằm và rủ N đi lấy trộm. Cả 02 nghỉ uống rượu, L lấy can nhựa rút khoảng 2,5 lít dầu trong máy của nhà L đưa cho N cầm. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/12/2017, cả 02 đi bộ theo hướng chợ Trường Tòa, đi một đoạn L nói mỗi chân và kêu N tìm xe trộm cắp làm phương tiện đi, N đồng ý. Khi đến nhà bà Lý Thị B cư ngụ ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, N nhìn thấy có nhà đóng cửa nhưng đèn vẫn thấp sáng, hai cửa sổ mở, nhìn qua cửa sổ thấy có 01 xe mô tô đang đậu trong nhà, N đưa can dầu cho L cầm. N vào nhà, L đứng ngoài canh đường, N mở cửa lén lút dẫn xe mô tô hiệu Skyway biển kiểm soát 94F8-1340 ra khỏi nhà đến trước sân nhà, anh Lý Văn Đ (ngủ giữ nhà cho bà Lý Thị B) phát hiện truy hô, N bỏ xe chạy thì bị anh Đ và ông Lý Văn T (là cha ruột anh Đ) cùng với người dân bắt giữ; còn L bỏ chạy qua cầu, giấu can dầu vào vườn trồng gừng nhà người dân rồi về nhà ngủ, đến rạng sáng ngày 17/12/2017 Dương Minh L bị Công an mời làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi. Qua giám định, tài sản có giá trị thực tế còn lại là 2.750.000đ.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N và Dương Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn N và Dương Minh L mỗi bị cáo 03 (ba) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/10/2018 bị cáo Dương Minh L kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới so với án sơ thẩm. Đề nghị, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Dương Minh L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/12/2017, bị cáo Dương Minh L và bị cáo Nguyễn Văn N thống nhất trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu SKYWAY, biển kiểm soát 94F8-1340, màu nâu, có số máy 50FMG3-40182671, số khung RD0G013TR002671 của anh Lý Văn Đ tại ấp, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu thì bị bắt quả tang. Qua giám định tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 2.750.000 đồng.

[2] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác như các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản án sơ thẩm quyết định là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như án sơ thẩm quyết định là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 tháng tù phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với án sơ thẩm nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo mà chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn N, về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Minh L và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Minh L 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về Án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, Tòa án. Bị cáo Dương Minh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 16/10/2018 không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (02 bản);
- VKSND huyện P (01 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu(01 bản);
- TAND huyện P (02 bản);
- CQĐT huyện P (01 bản);
- Chi cục THA huyện P (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

Cao Văn Tám